

MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ QUẢN LÝ QUY HOẠCH VÀ CHUYỂN ĐỔI SỬ DỤNG ĐẤT RỪNG TẠI TỈNH QUẢNG BÌNH

TS. NGUYỄN TỪ ĐỨC

Sở Tài nguyên và Môi trường Quảng Bình

Rừng và đất rừng có vai trò rất quan trọng đối với đời sống con người và sinh vật, đặc biệt là người dân gần rừng. Việc quy hoạch chuyển đổi đất rừng tự nhiên sang đất rừng trồng tạo điều kiện cho người dân có thêm đất canh tác, phát triển sản xuất nâng cao đời sống. Tuy nhiên, hoạt động chuyển đổi đất rừng tự nhiên sang sử dụng đất rừng trồng đang diễn ra ồ ạt, thiếu hợp lý ở một số địa phương trong thời gian qua đã cho thấy những bất cập trong quản lý về định hướng quy hoạch sử dụng đất.

Tổng quát chung vấn đề

Quảng Bình là địa phương có diện tích đất lâm nghiệp khá lớn, với diện tích 625.858ha, chiếm gần 80,0% diện tích tự nhiên của tỉnh và được đánh giá là một trong những tỉnh có tiềm năng về lâm nghiệp và đa dạng sinh học trong cả nước, có độ che phủ rừng 67,8% đứng thứ hai trong toàn quốc. Tuy nhiên diện tích đất rừng tự nhiên đã suy giảm khá nghiêm trọng, vì vậy, vừa qua Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị địa phương giải trình do rừng tự nhiên trên địa bàn giảm mạnh 3.337ha trong giai đoạn 2018-2019, chỉ sau các tỉnh Đắk Lắk (11.400ha) và Đắk Nông (7.000ha) trong 9 tỉnh phải giải trình của toàn quốc, sự việc buộc các cơ quan quản lý phải trấn trở tìm hướng nghiên cứu, cần điều chỉnh và đánh giá toàn diện đối với công tác chuyển đổi sử dụng đất rừng một cách bền vững ở các vùng cao nói chung và tỉnh Quảng Bình nói riêng.

Vào những năm đầu của thế kỷ XXI, đi về

phía tây tỉnh Quảng Bình là những ngọn đồi, dãy núi được bao bọc bởi những cánh rừng nguyên sinh tự nhiên hùng vĩ với đa dạng chủng loài động thực vật quý hiếm. Dân cư thưa thớt, đời sống của người dân vẫn còn khó khăn, kinh tế rừng kém phát triển, đất đai manh mún chưa trở thành nguồn lực cho phát triển kinh tế của địa phương. Những năm gần đây, thực hiện các chính sách của Nhà nước về phát triển lâm nghiệp, khu vực phía tây tỉnh Quảng Bình đã thay đổi rõ nét, từng thửa đất, mỗi quả đồi được phủ xanh bởi những cánh rừng trồng bạt ngàn, hoạt động khai thác, chế biến rừng trồng diễn ra sôi động, đời sống của người dân gần rừng có chuyển biến. Tuy nhiên, công tác quản lý đất rừng lại ngày càng khó khăn, tiềm ẩn đầy phức tạp, môi trường chưa được cải thiện, hiện tượng hạn hán, lũ lụt vẫn diễn ra thường xuyên, nguy cơ xói mòn, thoái hóa đất trở nên nghiêm trọng.

Trong quá trình xây dựng và phát triển đất nước, các chính sách của Nhà nước ta về đẩy mạnh phát triển trồng rừng luôn nhằm mục đích để đáp ứng các yêu cầu về giảm nhẹ thiên tai, bảo vệ môi trường sinh thái, ứng phó với biến đổi khí hậu. Bởi ngoài vai trò cung cấp sản phẩm từ gỗ, cải thiện sinh kế, rừng còn đóng vai trò quan trọng trong vấn đề bảo vệ môi trường, rừng điều hòa không khí và làm giảm sự nóng lên của toàn cầu, theo các nghiên cứu, lượng cacbon do rừng keo lai hấp thụ khoảng từ 7-10 tấn cacbon/ha/năm (tương đương với 26-36 tấn CO₂/ha/năm). Những kết quả của



Đất rừng trồng cây keo lai ở tỉnh Quảng Bình

Ảnh: **N.T.Đ**

chính sách phát triển rừng trồng từ trước đến nay đã thấy rõ, tuy nhiên hạn chế, bất cập cũng rất nhiều, nguyên nhân từ việc áp dụng triển khai chính sách thiếu hợp lý đã làm cho rừng tự nhiên bị suy giảm nghiêm trọng về chất lượng và diện tích, chưa phát huy hết nguồn lực đất lâm nghiệp, quản lý thiếu hiệu quả gây lãng phí trong sử dụng đất đai.

Công tác quy hoạch sử dụng đất rừng chưa gắn với bảo vệ môi trường và thích ứng biến đổi khí hậu

Một trong những mục tiêu cơ bản của quy hoạch sử dụng đất là bảo vệ môi trường và thích ứng biến đổi khí hậu, trong đó quy hoạch và sử dụng hợp lý đất rừng có vai trò rất quan trọng trong công tác bảo vệ môi trường, cân bằng sinh thái. Tuy nhiên thời gian qua, công tác quy hoạch sử dụng đất rừng có nhiều bất cập, còn xem nhẹ vai trò của quy hoạch sử dụng đất rừng, một số địa phương vẫn chưa có đánh giá đầy đủ về những tác động của quy hoạch sử dụng đất rừng lên mọi mặt của kinh tế

- xã hội. Hạn chế trong việc lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất rừng dẫn đến việc triển khai nhiều hoạt động chuyển đổi sử dụng đất rừng thiếu hợp lý, bên cạnh đó công tác quản lý đất đai còn yếu kém của các tổ chức nông lâm trường gây lãng phí nguồn tài nguyên rừng nói chung và đất rừng tự nhiên nói riêng. Trong định hướng cây trồng còn thiếu vai trò quản lý của Nhà nước, việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất một cách tự phát trong cộng đồng dân cư vùng cao diễn ra phổ biến, làm xuất hiện các nguy cơ về mất cân bằng sinh thái môi trường rừng, các loài động vật, thực vật bản địa dần biến mất và được thay thế bằng giống cây keo ngắn ngày mang lợi ích trước mắt nhưng tiềm ẩn nhiều nguy cơ rủi ro khó lường và người dân vùng cao vẫn phải ở trong vòng xoáy của sự nghèo đói, dễ tổn thương trước thiên nhiên.

Với diện tích đất lâm nghiệp chiếm 80% diện tích tự nhiên, công tác lập quy hoạch sử dụng đất lâm nghiệp có vai trò rất quan trọng trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của

Biến động diện tích đất rừng tỉnh Quảng Bình từ năm 2000 đến nay

STT	Thời gian	Đất rừng trồng (ha)	Đất rừng tự nhiên (ha)
1	Năm 2000	43.432	447.801
2	Năm 2010	91.265	457.079
3	Năm 2019	115.564	469.613

tỉnh Quảng Bình. Việc quy hoạch sử dụng đất lâm nghiệp hiệu quả sẽ giúp ổn định xã hội, phân bổ sử dụng nguồn tài nguyên rừng hợp lý, tạo điều kiện cho kinh tế rừng phát triển, đời sống người dân nâng cao và phát triển bền vững môi trường tự nhiên. Tuy nhiên đến nay, hiệu quả mang lại từ công tác quy hoạch sử dụng đất lâm nghiệp vẫn chưa nhiều, vẫn chưa phát huy được lợi thế nguồn tài nguyên rừng của địa phương.

Qua số liệu trên cho thấy, trong thời gian từ năm 2000 đến năm 2010, diện tích mở rộng đất rừng trồng gấp gần 5 lần so với diện tích phục hồi của đất rừng tự nhiên; trong giai đoạn 10 năm, từ năm 2010 đến nay, diện tích đất rừng trồng phát triển tăng nhanh gấp 2 lần mức độ phục hồi của rừng tự nhiên, sự phát triển thiếu cân bằng sẽ dẫn đến chất lượng rừng tự nhiên trước nguy cơ bị ảnh hưởng nghiêm trọng.

Thời gian qua, chủ trương về quy hoạch chuyển đổi sử dụng đất rừng tự nhiên sang các loại đất khác được các cấp chính quyền và cơ quan chuyên môn quan tâm thực hiện nhưng chất lượng chưa cao, vẫn thiếu các đánh giá đầy đủ về những mặt tiêu cực có tác động lâu dài. Đến nay các hoạt động về quy hoạch rừng vẫn chưa gắn với quy hoạch sử dụng đất đai và ngược lại, bên cạnh đó công tác phối hợp giữa các cơ quan quản lý rừng và cơ quan quản lý đất đai chưa tốt, chính sách về môi trường rừng

được thực hiện nhưng chưa đầy đủ.

Về chính sách, việc các chính sách pháp luật về đất đai và lâm nghiệp chưa hoàn thiện dẫn đến công tác quản lý gặp nhiều khó khăn, Luật Đất đai 2013 quy định đất lâm nghiệp theo tiêu chí 3 loại đất rừng gồm: Đất rừng sản xuất; Đất rừng phòng hộ; Đất rừng đặc dụng, nhưng không gắn với trạng thái rừng tự nhiên và rừng trồng làm phát sinh vướng mắc trong thực hiện thống kê theo dõi số liệu phục vụ cho công tác quản lý đất rừng hàng năm, thiếu sự thống nhất trong chỉ đạo thực hiện các chính sách quản lý đất rừng giữa các cơ quan chuyên môn liên quan.

Đẩy mạnh tìm hướng đi hợp lý trong canh tác cây lâm nghiệp

Với đặc điểm, điều kiện địa hình dốc từ Tây sang Đông, diện tích vùng đồng bằng nhỏ hẹp, Quảng Bình là một trong những địa phương có khí hậu khắc nghiệt trong cả nước, khí hậu được chia thành hai mùa rõ rệt, mùa mưa thường thiên tai lũ lụt, mùa khô hạn hán kéo dài. Tuy nhiên lại có lợi thế tài nguyên đất lâm nghiệp chiếm gần 80% diện tích tự nhiên, là thế mạnh để địa phương phát huy nguồn lực phát triển, đến nay kinh tế rừng đã có nhiều chuyển biến rõ nét, trong đó cây keo là sản phẩm chủ yếu cho ngành sản xuất dăm bột giấy và mỹ nghệ của địa phương.

Đến nay, đất lâm nghiệp cơ bản đã hình

thành thị trường đất đai, lâm nghiệp dần được phát triển theo hướng sản xuất hàng hóa, góp phần cải thiện đời sống và thu nhập cho người dân, trung bình mỗi hecta đất rừng keo trồng sau khoảng 5 năm thu hoạch mang lại cho người dân hơn 80 triệu đồng. Tuy nhiên, những lợi ích trước mắt không thể bù đắp được những hệ quả của cây keo mang lại cho môi trường và xã hội. Cây keo vốn có đặc tính rễ cạn, không bám sâu vào đất do đó hạn chế trong sinh thủy và điều hòa nguồn nước ngầm, nước mặt, là loài có khả năng sinh trưởng và phát triển nhanh nên nhu cầu sử dụng nước lớn, điều này làm tăng thêm nguy cơ mất nước mặt và nước ngầm ở các khu vực phát triển rừng keo, đồng thời có ảnh hưởng tiêu cực rất lớn đến các vùng đồng bằng ở hạ lưu. Vùng đất miền Trung vốn dĩ có điều kiện thời tiết khắc nghiệt, thường xuyên gánh chịu nhiều mưa bão, hạn hán, nắng nóng kéo dài. Trong khi đó, cây keo thường rất nhạy cảm với các điều kiện thời tiết cực đoan, đặc biệt gió bão, theo thống kê năm 2013, bão số 10 đã làm gãy đổ gần 20.000ha rừng keo trồng, năm 2017 cơn bão số 10 đã làm khoảng 40.000ha rừng keo trồng của người dân bị gãy đổ, thiệt hại hàng trăm tỷ đồng. Bên cạnh đó với đặc tính dễ cháy, trong điều kiện nắng nóng, rừng keo dễ trở thành vùng cháy lớn, gây thiệt hại nghiêm trọng về tài sản và tác động tiêu cực đến tình hình kinh tế - xã hội.

Đứng trước các vấn đề về môi trường sinh thái cũng như để đảm bảo ổn định xã hội và phát triển kinh tế, đòi hỏi việc nghiên cứu để tìm hướng đi hợp lý cho việc canh tác cây công nghiệp trên khu vực vùng cao Quảng Bình trở nên cấp thiết và cần được quan tâm thực hiện. Với đặc điểm thổ nhưỡng ở khu vực phía tây tỉnh Quảng Bình chủ yếu là đất xám feralit, rất thích hợp để trồng cây công nghiệp lâu năm,

cây ăn quả và đồng cỏ cho chăn nuôi, đất có đặc tính chua, dễ thoái hóa không thích hợp để trồng các cây ngắn ngày, vì vậy trong quá trình trồng trọt cần phải cải tạo đất, giảm độ chua, hạn hán, xói mòn, rửa trôi đất. Để đa dạng hóa cây trồng gắn với phát triển kinh tế rừng, vừa đảm bảo tính chống chịu xói mòn, kết hợp quá trình cải tạo đất trong sản xuất, đồng thời khắc phục được những hạn chế của cây keo, cần xây dựng các vùng chuyên canh cây ăn quả, cây công nghiệp lâu năm và đa dạng hóa nhiều giống cây trồng, loại hình sản xuất có đặc tính gần gũi với môi trường tự nhiên nhưng vẫn đảm bảo được lợi ích về kinh tế - xã hội, cân bằng phát triển rừng trồng và phục hồi rừng tự nhiên, nâng cao chất lượng quy hoạch sử dụng đất rừng hướng đến khai thác, sử dụng hợp lý và hiệu quả tài nguyên đất đai.

Kết luận

Đẩy mạnh phát triển lâm nghiệp là định hướng đúng đắn và phù hợp với điều kiện thực tiễn của vùng núi và trung du đồng bằng Bắc Trung Bộ, trong đó có tỉnh Quảng Bình. Ngoài những giá trị về mặt kinh tế, rừng là nền tảng để duy trì sự ổn định trước các vấn đề về biến đổi khí hậu nếu con người biết khai thác và sử dụng hợp lý. Ngược lại, rừng cũng là khởi nguồn của lũ lụt, xói lở, hạn hán và nhiều thiên tai nếu không được quản lý sử dụng bền vững. Lịch sử đã cho thấy, sự vật thiên nhiên luôn hoạt động theo quy luật của tự nhiên ít tác động tiêu cực đến nhân loại. Khi hoạt động trái quy luật, thiên nhiên luôn mang đến nhiều hệ quả tiêu cực hơn cho con người. Do đó, những hoạt động liên quan đến việc chuyển đổi đất rừng tự nhiên qua mục đích khác cần được xem xét, nghiên cứu một cách cân trọng, phải đánh giá đa chiều dựa trên nguyên tắc ưu tiên đảm bảo tính ổn định và bền vững lâu dài của môi trường sinh thái ■